

HƯỚNG DẪN SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH NGỮ VĂN THIẾT KẾ GIÁO ÁN THEO QUAN ĐIỂM LÍ THUYẾT KIẾN TẠO

ThS. ĐOÀN THỊ KIM NHUNG* - ThS. HOÀNG THỊ MINH THẢO**

Abstract: The authors give guidances for philology students to design lesson plan on the viewpoint of Theory of constructivism. To design this kind of lesson plan, students must improve their minds, practice their skills to meet the requirement of Project on curriculum and textbook reform at schools post-2015.

Keywords: Philology, lesson plan, constructivism, project, textbook.

Dổi mới chương trình giáo dục và đổi mới phương pháp dạy học (PPDH), đổi mới đánh giá là những phương diện thể hiện sự quyết tâm cách tân, đem lại những thay đổi về chất lượng và hiệu quả giáo dục. Ở khía cạnh hoạt động, tất cả những đổi mới này đều được biểu hiện sinh động trong mỗi giờ học qua hoạt động của người dạy và người học.

Một giờ học tốt là một giờ học phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của cả người dạy và người học nhằm nâng cao tri thức, bồi dưỡng năng lực hợp tác, năng lực vận dụng tri thức vào thực tiễn, bồi dưỡng phương pháp tự học, tác động tích cực đến tư tưởng, tình cảm, đem lại hứng thú học tập (HT) cho người học. Ngoài những yêu cầu có tính chất truyền thống như: *bám sát mục tiêu giáo dục, nội dung dạy học (DH), đặc trưng môn học; phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lí/lứa tuổi học sinh (HS); giờ học theo hướng đổi mới PPDH còn có những yêu cầu mới như: được thực hiện thông qua việc giáo viên (GV) tổ chức các hoạt động HT cho HS theo hướng chú ý đến việc rèn luyện phương pháp tư duy, khả năng tự học, nhu cầu hành động và thái độ tự tin; được thực hiện theo nguyên tắc tương tác nhiều chiều: giữa GV với HS, giữa HS với nhau (chú trọng cả hoạt động dạy của người dạy và hoạt động học của người học).* Về bản chất, đó là giờ học có sự kết hợp giữa HT cá thể (hình thức học cá nhân) với HT hợp tác (hình thức học theo nhóm, theo lớp); chú trọng kết hợp học với hành, nâng cao tri thức với rèn luyện các kỹ năng (KN), gắn với thực tiễn cuộc sống; phát huy thế mạnh của các PPDH tiên tiến, hiện đại; các phương tiện, thiết bị DH và những ứng dụng của công nghệ thông tin,... chú trọng cả hoạt động đánh giá của GV và tự đánh giá của HS.

Trong quá trình DH các học phần: *PPDH Văn, PPDH Làm văn và PPDH Tiếng Việt*, khi hướng dẫn sinh viên thiết kế giáo án, chúng tôi luôn chú trọng bám sát những yêu cầu có tính truyền thống nhưng cũng luôn đề cao yêu cầu đổi mới PPDH *Ngữ văn*.

phù hợp với yêu cầu mới. Chính vì vậy, nhằm hướng tới *Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông sau năm 2015*, chúng tôi đã vận dụng quan điểm lí thuyết kiến tạo (LTKT) trong việc hướng dẫn sinh viên thiết kế giáo án *Ngữ văn* trung học cơ sở theo LTKT, với quy trình gồm 3 bước như sau:

1. Giai đoạn chuẩn bị

Hoạt động chuẩn bị cho một giờ DH đối với GV thường được thể hiện qua việc chuẩn bị giáo án. Đây là hoạt động xây dựng kế hoạch DH cho một bài học cụ thể, thể hiện mối quan hệ tương tác giữa GV-HS, giữa HS-HS nhằm đạt được những mục tiêu của bài học. Tuy nhiên, thực tế GV lại ít quan tâm đến giai đoạn này. Bởi vậy, trong quá trình hướng dẫn sinh viên thiết kế giáo án *Ngữ văn* theo quan điểm LTKT, chúng tôi yêu cầu sinh viên phải xem đây là một đề mục không thể thiếu trong các giáo án thiết kế. Để thực hiện tốt mục này, các em cần làm tốt các yêu cầu sau:

1.1. Xác định nội dung bài học. Cần phân tích, hiểu rõ và xác định đúng kiến thức (KT) trọng tâm của bài học dựa trên chương trình đã được ban hành. Nắm vững yêu cầu của từng nội dung theo các mức độ nhớ; hiểu và vận dụng là cơ sở giúp GV lựa chọn nội dung cần giảng dạy trong mỗi tiết học.

1.2. Xác định mục tiêu bài học. Mục tiêu bài dạy là yêu cầu về KT, KN, tư duy, thái độ cần đạt sau bài học. Xác định mục tiêu của bài học quyết định việc lựa chọn PPDH phù hợp trong giờ học và mở rộng, định hướng nội dung KT tiếp theo.

Khi xác định mục tiêu bài học, cần căn cứ vào chuẩn KT, KN và yêu cầu về thái độ trong chương trình. Đây là một khâu rất quan trọng, không thể thiếu của mỗi giáo án. Mục tiêu (yêu cầu) vừa là cái đích hướng tới, vừa là yêu cầu cần đạt của giờ học; nói cách

* Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An

** Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây

khác, đó là thước đo kết quả quá trình DH. Cần xác định rõ các nhiệm vụ sẽ phải làm (dẫn dắt HS tìm hiểu, vận dụng những KT, KN nào; phạm vi, mức độ đến đâu; qua đó giáo dục cho HS những bài học gì).

1.3. Lựa chọn PPDH cụ thể và phương tiện DH trong giờ dạy. Sử dụng PPDH là hoạt động sáng tạo chủ yếu, thể hiện trình độ sự phạm của GV. Các PPDH được lựa chọn phải tích cực hóa hoạt động của người học theo định hướng quan điểm của dạy và học theo LTKT. HS là chủ thể của nhận thức, tích cực, chủ động, sáng tạo và hợp tác với nhau trong hoạt động DH.

Trong quá trình hướng dẫn sinh viên thiết kế giáo án, chúng tôi kết hợp nhuần nhuyễn giữa các phương pháp truyền thống và các phương pháp dạy và học tích cực. Những phương pháp dạy và học thường được chúng tôi áp dụng là: *Thuyết giảng, Đàm thoại, Điều phòi, Thảo luận nhóm, Tự học có hướng dẫn*, và các kĩ thuật DH như: *Kĩ thuật công não, Bản đồ tư duy...*

Với mục đích học là quá trình kiến tạo, HS phải chủ động và tích cực trong việc đón nhận tinh huống HT mới, chủ động huy động KT, KN đã có vào khám phá, giải quyết các tinh huống HT mới, chủ động bộc lộ những khó khăn của bản thân khi đứng trước các tinh huống mới; phải tích cực trong việc thảo luận, trao đổi thông tin với các thành viên trong nhóm, trong lớp, với GV để chiếm lĩnh tri thức, phát triển tư duy và hình thành nhân cách theo chu trình dự đoán, kiểm nghiệm, thất bại từ đó rút ra bài học cần thiết.

1.4. Thiết kế kế hoạch dạy và học theo quan điểm của LTKT

1.4.1. Thiết kế phiếu điều tra, phiếu HT. Có các mẫu phiếu sau: - Phiếu điều tra tìm hiểu KT đã có của HS; - Phiếu HT nhằm củng cố KT trước khi học bài mới; - Phiếu HT mở rộng KT.

1.4.2. Dự đoán những khó khăn, chướng ngại, thất bại mà HS có thể gặp phải khi học bài mới. Những nội dung được thiết kế trong các phiếu HT có nhiều mức độ khác nhau, bởi vậy GV cần dự đoán được các khó khăn mà HS sẽ gặp phải. Trong chương trình *Ngữ văn trung học cơ sở, Tiếng Việt và Tập làm văn* là hai phần HS thường gặp khó khăn nhất khi thực hành. Bởi vậy khi thiết kế các mẫu phiếu HT cần lưu ý đến vấn đề này.

Ví dụ: Khi dạy học bài: *Cách làm bài nghị luận về một tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích)* cho HS lớp 9, các em dễ nhầm lẫn kiểu bài yêu cầu *suy nghĩ và yêu cầu phân tích* nhân vật văn học, bởi vậy, GV có thể yêu cầu HS trong giờ luyện tập viết các đoạn văn như: - Viết đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về nhân vật anh thanh niên trong truyện *Lặng lẽ Sa*

Pa của Nguyễn Thành Long; - Viết đoạn văn ngắn phân tích nhân vật anh thanh niên trong truyện *Lặng lẽ Sa Pa* của Nguyễn Thành Long.

1.4.3. Xây dựng các nhóm HT

Bước 1: GV chia lớp thành 03 hoặc 04 nhóm (số lượng không quá nhiều cũng không quá ít); **Bước 2:** Giao nhiệm vụ cho các nhóm; **Bước 3:** HS tự tìm hiểu, làm việc tự lực trong một khoảng thời gian GV cho phép; **Bước 4:** HS trong các nhóm thảo luận, giúp đỡ nhau hiểu, vận dụng những KT, KN trong bài học dưới sự điều hành của nhóm trưởng, thư ký có nhiệm vụ ghi chép những nội dung nhóm đã thảo luận; **Bước 5:** Các nhóm trình bày theo yêu cầu của GV. Các nhóm khác đánh giá, nhận xét. GV tổng hợp, rút ra kết luận.

1.4.4. Thiết kế giáo án. Đây là bước GV bắt tay vào soạn giáo án - thiết kế nội dung, nhiệm vụ, cách thức hoạt động, thời gian và yêu cầu cần đạt cho từng hoạt động dạy của GV và hoạt động HT của HS. *Câu trúc của một giáo án Ngữ văn trung học cơ sở được thể hiện ở các nội dung sau:*

Bước 1: Mục tiêu bài học: + Nêu rõ yêu cầu HS cần đạt về KT, KN, thái độ; + Các mục tiêu được biểu đạt bằng động từ cụ thể, có thể lượng hóa được.

Bước 2: Chuẩn bị về phương pháp và phương tiện DH: + GV chuẩn bị các thiết bị DH (tranh ảnh, mô hình, hiện vật, hoá chất...), các phương tiện DH (máy chiếu, TV, đầu video, máy tính, máy chiếu...) và tài liệu DH cần thiết; + Hướng dẫn HS chuẩn bị bài học (soạn bài, làm bài tập, chuẩn bị tài liệu và đồ dùng HT cần thiết).

Bước 3: Tổ chức các hoạt động DH: Trình bày rõ cách thức triển khai các hoạt động dạy - học cụ thể. Với mỗi hoạt động cần chỉ rõ: + Tên hoạt động; + Mục tiêu của hoạt động; + Cách tiến hành hoạt động; + Thời lượng để thực hiện hoạt động; + Kết luận của GV về: những KT, KN, thái độ HS cần có sau hoạt động; những tinh huống thực tiễn có thể vận dụng KT, KN, thái độ đã học để giải quyết; những sai sót thường gặp; những hậu quả có thể xảy ra nếu không có cách giải quyết phù hợp;...

2. Giai đoạn dạy học bài mới

2.1. Nhiệm vụ của GV

2.1.1. Kiểm tra đầu giờ: GV có thể dành một khoảng thời gian 5-8 phút kiểm tra tình hình nắm vững bài học cũ và những KT, KN đã học có liên quan đến bài mới và kiểm tra tình hình chuẩn bị bài mới (soạn bài, làm bài tập, chuẩn bị tài liệu và đồ dùng HT cần thiết).

Lưu ý: Việc kiểm tra sự chuẩn bị của HS có thể thực hiện đầu giờ học hoặc có thể đan xen trong quá trình dạy bài mới.

2.1.2. Tổ chức dạy và học bài mới

Bước 1: GV giới thiệu bài mới: nêu nhiệm vụ HT và cách thức thực hiện để đạt được mục tiêu bài học; tạo động cơ HT cho HS.

Bước 2: Tổ chức và điều tiết cho HS trao đổi, thảo luận theo nhóm. Với những nội dung liên quan đến hoạt động nhóm, GV cần thúc đẩy để các nhóm thực hiện giải quyết tốt các tình huống đã đề ra. GV cần quan sát để tất cả các thành viên của nhóm đều phải làm việc.

Bước 3: Hướng dẫn, khuyến khích HS trình bày kết quả thảo luận, đặt vấn đề, ý tưởng mới. GV cần điều khiển, khuyến khích HS đại diện cho nhóm, hoặc chỉ định một HS bất kì trong nhóm trình bày kết quả giải quyết tình huống. Các HS khác nghe, tranh luận tìm cách giải quyết hợp lý các KT liên quan đến bài học.

Bước 4. Thảo luận với cả lớp và thống nhất những vấn đề tranh luận. Sau khi các nhóm đã trình bày, sẽ có những vấn đề chưa có sự thống nhất, bởi vậy, GV cần giúp HS nhận ra những KT cần tiếp thu và xây dựng trên các sơ đồ nhận thức. GV nhận xét, rút ra kết luận còn tranh cãi.

Bước 5. Hướng dẫn HS tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau về KT, KN vừa học được. GV phát các phiếu trắc nghiệm khách quan và yêu cầu HS tự trả lời. Sau khi HS làm bài tập xong, GV nêu đáp án và yêu cầu HS tự chấm điểm. Dựa vào kết quả GV đã cung cấp, HS có thể tự chấm điểm (mỗi câu đúng được 0,25 điểm), sau đó GV kiểm tra lại. Bên cạnh đó, thông qua các bài tập trong hoạt động nhóm, GV cũng yêu cầu các thành viên trong nhóm, trong lớp đánh giá lẫn nhau một cách khách quan. Điểm số qua các lần đánh giá sẽ là điểm số tích lũy trong đánh giá kết quả HT.

2.2. Nhiệm vụ của HS

2.2.1. Trả lời câu hỏi trong phần kiểm tra đầu giờ. Trả lời các câu hỏi GV nêu trong phần kiểm tra bài cũ.

2.2.2. Tích cực giải quyết các tình huống HT thông qua làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm. Tình huống HT đã được GV chuẩn bị và triển khai đến HS. HS tiếp nhận và có trách nhiệm giải quyết tình huống đó. Trong LTKT, người học không giải quyết các yêu cầu mà GV đưa ra như một nhiệm vụ bắt buộc phải thực hiện mà còn là cơ hội HT với niềm vui nhận thức. HS tích cực giải quyết các tình huống hay thực hiện cùng với nhóm sẽ tăng cường thêm tinh thần kết và trách nhiệm hơn với công việc.

2.2.3. Trình bày kết quả thảo luận. HT theo LTKT, HS có nhiều cơ hội được trình bày kết quả hoạt động của cá nhân và của nhóm trước tập thể và các em cũng có cơ hội được tranh luận với các nhóm khác

trong lớp. Đây là một KN quan trọng trong xã hội phát triển. Thông qua việc trình bày kết quả, HS sẽ mạnh dạn tự tin hơn trong HT, và cũng từ đây các em sẽ tự học hỏi lẫn nhau, bổ sung cho nhau.

2.2.4. Đánh giá lẫn nhau, tự đánh giá. Khác với lối học truyền thống, GV toàn quyền đánh giá, dạy - học vận dụng LTKT, trong quá trình bày, thảo luận HS có quyền được tự đánh giá và đánh giá HS khác. Hoạt động này, sẽ giúp các em nâng cao khả năng quan sát, nhận xét, đánh giá, bình luận, trình bày quan điểm của bản thân. Qua hoạt động này, HS cũng tự đánh giá, so sánh KT của bản thân với yêu cầu, từ đó, các em có thể tự điều chỉnh để hình thành KT và phương pháp tự học.

3. Giai đoạn luyện tập, củng cố

Củng cố kiến thức là một khâu không thể thiếu trong quá trình DH. Ở khâu này, GV tổng kết những ý kiến trả lời của HS, cùng HS trao đổi, thảo luận nội dung KT trong bài học, sau đó, nhận xét, đánh giá, đưa ra những bổ sung cần thiết và kết luận vấn đề đang tranh luận. Từ đó, hướng dẫn HS củng cố, khắc sâu những KT, KN, thái độ đã có thông qua hoạt động thực hành luyện tập có tính tổng hợp, nâng cao theo những hình thức khác nhau (through qua các câu hỏi, bài tập trắc nghiệm KT; hệ thống hóa, so sánh với các KT đã học...).

Trên đây là một số bước thiết kế giáo án *Ngữ văn* theo quan điểm LTKT. Qua đó, chúng tôi mong muốn sinh viên sư phạm chuyên ngành Ngữ văn sẽ HT, bồi dưỡng nâng cao KT, rèn luyện KN, phương pháp để sau khi ra trường đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông sau năm 2015. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Lê A (1996). *Đổi mới phương pháp dạy học Tiếng Việt theo hướng lấy học sinh làm trung tâm.* NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Lê A (chủ biên) (2001). *Phương pháp dạy học Tiếng Việt.* NXB Giáo dục.
- [3] Nguyễn Hữu Châu (2005). *Những vấn đề cơ bản về chương trình và quá trình dạy học.* NXB Giáo dục.
- [4] Jean Piaget (2001). *Tâm lí học và giáo dục học.* NXB Giáo dục.
- [5] Trần Bá Hoành (2005). *Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo viên.* NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Lê A (1996). *Đổi mới phương pháp dạy học Tiếng Việt theo hướng lấy học sinh làm trung tâm.* NXB Đại học Sư phạm.
- [7] Thái Duy Tuyên (2008). *Phương pháp dạy học truyền thống và hiện đại.* NXB Giáo dục.